

QUY CHẾ

**công tác đối với cán bộ, chuyên viên của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy
được phân công theo dõi địa bàn**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XVI;
- Căn cứ Quyết định số 1670-QĐ/TU, ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố hợp nhất Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy;
- Căn cứ Quy định số 1682-QĐ/TU, ngày 20/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Căn cứ Quy định số 979-QĐ/TU, ngày 19/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QĐ/BTGDVTU, ngày 01/3/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban,

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy ban hành Quy chế công tác đối với cán bộ, chuyên viên của Ban được phân công theo dõi địa bàn như sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Việc phối hợp, theo dõi công tác tuyên giáo và dân vận (gọi chung là theo dõi địa bàn) nhằm giúp lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy thường xuyên, kịp thời nắm bắt tình hình công tác tuyên giáo và dân vận, tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, Nhân dân ở các địa bàn để tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, khoa giáo, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy với các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy

trực thuộc Thành ủy; các ban, sở, ngành; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố trong triển khai các nhiệm vụ tuyên giáo và dân vận.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm, sự năng động của chuyên viên theo dõi địa bàn, làm căn cứ để giám sát, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, chuyên viên của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trong thực thi nhiệm vụ.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Địa bàn*: Là các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các ban, sở, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; các cấp ủy cơ sở; các đơn vị đã ký kết chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (trước đây là Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy).

2. *Theo dõi*: Là hoạt động nắm bắt tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và tình hình Nhân dân tại địa bàn; nắm bắt, hướng dẫn việc triển khai công tác tuyên giáo và dân vận tại các địa bàn được phân công.

3. *Chuyên viên theo dõi địa bàn*: Bao gồm các đồng chí trưởng phòng, phó trưởng phòng, chuyên viên Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy được lãnh đạo Ban phân công bằng văn bản để theo dõi tại các địa bàn.

Điều 3. Đối tượng thực hiện

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, phương thức làm việc, quan hệ công tác và chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với chuyên viên theo dõi địa bàn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

2. Đề nghị các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các ban, sở, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; Ban Tuyên giáo và Dân vận (Ban Tuyên huấn) các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị đã ký kết chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (trước đây là Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy) tạo điều kiện và giám sát chuyên viên theo dõi địa bàn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. *Lãnh đạo Ban phân công hoặc thay đổi phân công chuyên viên theo dõi địa bàn*

a) Theo định kỳ: Không quá 5 năm (*trừ những trường hợp đặc thù nhiệm vụ được giao*).

b) Khi chuyên viên theo dõi địa bàn nghỉ chế độ, chuyển công tác.

c) Khi đã xác minh có cơ sở về dư luận phản ánh không tốt đối với cán bộ, chuyên viên theo dõi địa bàn.

d) Khi chuyên viên theo dõi địa bàn có vi phạm phải xử lý kỷ luật hoặc không hoàn thành nhiệm vụ tại địa bàn được phân công theo dõi.

2. Chuyên viên theo dõi địa bàn

a) Chấp hành các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy định, quy chế làm việc của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và của địa bàn được phân công theo dõi.

b) Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

c) Bảo đảm sự phối hợp, trao đổi thông tin kịp thời, hiệu quả.

d) Chấp hành nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn và quy tắc ứng xử trong thực hiện nhiệm vụ.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CHUYÊN VIÊN THEO DÕI ĐỊA BÀN

Điều 5. Nhiệm vụ

1. Theo dõi, tham mưu, đề xuất:

a) Giữ mối liên hệ thường xuyên với địa bàn được phân công theo dõi để nắm bắt việc triển khai và kết quả thực hiện công tác tuyên giáo và dân vận; phát hiện những mô hình mới, cách làm sáng tạo để đề xuất lãnh đạo Ban chỉ đạo tuyên truyền tạo sự lan tỏa trong Đảng bộ và Nhân dân thành phố; phản ánh những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, những vấn đề mới phát sinh; đề xuất, kiến nghị về công tác tuyên giáo và dân vận ở địa bàn để lãnh đạo Ban chủ trì hoặc trình Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo tháo gỡ, khắc phục.

b) Theo dõi, nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng chính trị trên địa bàn. Tổng hợp, báo cáo trung thực, kịp thời về các vụ việc, vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến lĩnh vực tư tưởng chính trị, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, những vấn đề dư luận cán bộ, đảng viên và Nhân dân quan tâm (*nếu có*) ở địa bàn để lãnh đạo Ban chủ trì hoặc trình Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo xử lý, giải quyết.

c) Tham dự các cuộc họp kiểm điểm hằng năm của ban thường vụ, tập thể lãnh đạo, các hội nghị định kỳ khi cấp ủy (ban thường vụ cấp ủy), lãnh đạo địa bàn có văn bản mời; đối với các hội nghị có liên quan đến công tác tuyên giáo

và dân vận, chủ động sắp xếp thời gian để dự, nắm tình hình tư tưởng chính trị và các hoạt động công tác tuyên giáo, dân vận của địa bàn được phân công theo dõi.

d) Nắm tình hình chung về công tác xây dựng Đảng, về kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng ở địa bàn.

2. Hướng dẫn, đôn đốc, giám sát:

Tích cực tham gia ý kiến với cấp ủy, lãnh đạo địa bàn được phân công theo dõi hướng dẫn, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Thành ủy và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về công tác tuyên giáo và dân vận. Tích cực phối hợp triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tuyên giáo và dân vận.

3. Tham gia thẩm định, nhận xét, đánh giá:

a) Phối hợp tham mưu và chịu trách nhiệm về nhận xét, đánh giá về các chương trình, kế hoạch; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển, khen thưởng, miễn nhiệm, kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ tuyên giáo và dân vận ở địa bàn theo quy định (khi địa bàn, cơ quan chức năng đề nghị và được lãnh đạo Ban yêu cầu).

b) Phối hợp với các phòng chuyên môn trong Ban để tham mưu giúp lãnh đạo Ban trả lời các văn bản xin ý kiến, thẩm định góp ý các đề án của cấp ủy, lãnh đạo địa bàn (khi được yêu cầu); xây dựng, triển khai thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch công tác; cung cấp thông tin phục vụ các cuộc làm việc của lãnh đạo Ban; tham gia phục vụ các hội nghị, đoàn công tác của Ban tại địa bàn.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác được lãnh đạo Ban phân công.

Điều 6. Quyền hạn

1. Tham dự các cuộc họp, hội nghị được quy định tại khoản 1 Điều 5; tham dự đại hội đảng bộ các cấp ở địa bàn (khi được mời) và theo sự phân công của lãnh đạo Ban.

Được phát biểu ý kiến với tư cách cá nhân tại hội nghị về những vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo và dân vận; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban về nội dung phát biểu của mình.

2. Trực tiếp làm việc và tham gia ý kiến với lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận thuộc địa bàn được phân công để nắm tình hình và trao đổi ý kiến về các vấn đề thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Được đề nghị cấp ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận ở địa bàn cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Thành ủy và hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy liên quan đến các lĩnh vực của công tác tuyên giáo, dân vận.

4. Báo cáo, đề xuất, kiến nghị lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy những vấn đề thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao liên quan đến địa bàn theo dõi.

5. Trao đổi, làm việc trực tiếp với các phòng chuyên môn thuộc Ban để nắm tình hình và trao đổi về những vấn đề liên quan tới địa bàn thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Trách nhiệm

1. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ban về những ý kiến đề xuất, tiến độ, chất lượng, hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao liên quan đến địa bàn; bị xem xét trách nhiệm, xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước nếu báo cáo sai sự thật và không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật và kỷ luật phát ngôn; không tự ý phát ngôn những thông tin không thuộc thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; không lợi dụng chức trách, quyền hạn và ảnh hưởng cá nhân để mưu lợi cho bản thân, gia đình hoặc làm những việc sai trái.

3. Bám sát địa bàn được phân công, nắm chắc tình hình, chủ động báo cáo kịp thời, trung thực với lãnh đạo Ban phụ trách địa bàn và tập thể lãnh đạo Ban về tình hình tư tưởng chính trị và hoạt động của công tác tuyên giáo, dân vận ở địa bàn được phân công.

4. Trung thực, khách quan, công tâm, có bản lĩnh, có chính kiến và chịu trách nhiệm cá nhân khi phối hợp tham gia nhận xét, đánh giá đối với cán bộ trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận ở địa bàn khi được lãnh đạo Ban yêu cầu.

Chương III

PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Phương thức làm việc

1. Tham dự các cuộc họp, hội nghị theo quy định.

2. Nắm tình hình qua nhiều nguồn thông tin khác, như: trực tiếp đến cơ sở trao đổi, nắm bắt tình hình, qua các báo cáo định kỳ hằng tháng, báo cáo chuyên đề, qua cổng thông tin điện tử của địa bàn, qua điện thoại, hộp thư điện tử...

3. Định kỳ hằng tháng tổng hợp tình hình báo cáo bằng văn bản gửi lãnh đạo Ban phụ trách địa bàn và tập thể lãnh đạo Ban về tình hình, kết quả công tác theo dõi địa bàn và những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị của địa bàn được phân công theo dõi. Thời gian nộp báo cáo: ngày 25 hằng tháng.

Kịp thời báo cáo lãnh đạo Ban phụ trách địa bàn và tập thể lãnh đạo Ban về những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phức tạp, những vấn đề mới phát sinh cần giải quyết ngay tại địa bàn được phân công theo dõi.

4. Báo cáo về tình hình ở địa bàn được phân công để phục vụ lãnh đạo Ban làm việc với cấp ủy, lãnh đạo địa bàn.

Điều 9. Mọi quan hệ công tác với địa bàn được phân công theo dõi

1. Cán bộ, chuyên viên theo dõi địa bàn thường xuyên giữ mối liên hệ với lãnh đạo, Ban Tuyên giáo và Dân vận cấp ủy địa bàn được phân công theo dõi để chủ động nắm bắt thông tin, trao đổi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đề nghị các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các ban, sở, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Ban Tuyên giáo và Dân vận các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị đã ký kết chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (trước đây là Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy) quan tâm, tạo điều kiện để chuyên viên theo dõi địa bàn hoàn thành nhiệm vụ; mời chuyên viên theo dõi địa bàn dự các cuộc họp cấp ủy, lãnh đạo địa bàn và các cuộc họp có nội dung liên quan đến công tác tuyên giáo và dân vận.

3. Định kỳ hằng năm, đề nghị Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy có nhận xét, đánh giá bằng văn bản về tinh thần trách nhiệm, phương pháp làm việc, quan hệ ứng xử, sự phối hợp, những đóng góp và hạn chế của chuyên viên theo dõi địa bàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác tại địa bàn; văn bản gửi về đồng chí Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

Điều 10. Mọi quan hệ công tác với các phòng thuộc Ban

1. Chuyên viên theo dõi địa bàn thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với các phòng chuyên môn thuộc Ban để nắm bắt tình hình thông tin, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ, kịp thời hướng dẫn giúp địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ công tác tuyên giáo và dân vận; phản ánh, trao đổi về những đề xuất, kiến nghị và những khó khăn, vướng mắc ở địa bàn.

2. Trưởng phòng có chuyên viên theo dõi địa bàn có trách nhiệm phối hợp đề xuất với lãnh đạo Ban phân công, thay đổi người, địa bàn theo dõi của cán bộ, chuyên viên trong phòng; quản lý, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đi công tác và chế độ thông tin, báo cáo của chuyên viên theo dõi địa bàn; nắm tình hình và kịp thời báo cáo lãnh đạo Ban về chuyên viên theo dõi địa bàn khi có vấn đề phát sinh.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các phòng chuyên môn và chuyên viên theo dõi địa bàn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của chuyên viên được phân công theo dõi địa bàn là một trong những căn cứ để lãnh đạo Ban xem xét trong đánh giá, xếp loại, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, thi nâng ngạch công chức và khen thưởng, kỷ luật.

3. Đề nghị các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các ban, sở, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; Ban Tuyên giáo và Dân vận các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị đã ký kết chương trình phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (trước đây là Ban Tuyên giáo Thành ủy và Ban Dân vận Thành ủy) phối hợp để thực hiện Quy chế này.

4. Văn phòng có trách nhiệm giúp lãnh đạo Ban theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề mới hoặc có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất lãnh đạo Ban xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy “để báo cáo”,
- Ban, sở, ngành thành phố “để phối hợp”,
- Các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy, UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố “để phối hợp”,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận (Ban Tuyên huấn), các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên, đảng ủy trực thuộc Thành ủy, UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố “để phối hợp”,
- Trung tâm Chính trị các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủy Nguyên “để phối hợp”,
- BTG&DVTU: + Các đồng chí lãnh đạo Ban,
+ Các phòng, VP thuộc Ban,
+ Chuyên viên được phân công theo dõi địa bàn,
+ Lưu VP.

TRƯỞNG BAN



Phạm Văn Thép

